

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành: ĐHSPT GDTH

Mã số: 7410202

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin chung

1.1. Tên học phần: Kỹ năng tham vấn tâm lý cho học sinh ở trường tiểu học	1.2. Tên tiếng Anh: Psychological counseling skills for students in primary school
1.3. Mã học phần: TMVDGD.021	1.4. Số tín chỉ: 02
1.5. Phân bố thời gian:	
- Lý thuyết:	18 tiết
- Bài tập:	09 tiết
- Tự học:	60 tiết
- Thực hành:	3 (3*2=6)
1.6. Các giảng viên phụ trách học phần:	
- Giảng viên phụ trách chính:	ThS. GVC. Hoàng Thị Tường Vi
- Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:	ThS. GVC. Nguyễn Thị Thùy Vân ThS. Nguyễn Thị Xuân Hương ThS. Nguyễn Thị Diễm Hằng ThS. Nguyễn Thị Diễm Hằng ThS. Nguyễn Thị Như Phượng
1.7. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	Tâm lý học đại cương, Giao tiếp sư phạm
- Học phần học trước:	Tâm lý học đại cương, Giao tiếp sư phạm
- Học phần song hành:	Không có

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu chung

Học phần giúp người học lĩnh hội những vấn đề cơ bản về tham vấn tâm lý ở trường tiểu học: khái niệm tham vấn; các yêu cầu về phẩm chất, năng lực, nguyên tắc, kỹ năng, thái độ, đạo đức nghề nghiệp của nhà tham vấn tâm lý; Mục tiêu, nội dung, kỹ năng, phương pháp, hình thức tham vấn tâm lý học đường ở trường tiểu học. Trên cơ sở đó, người học xác định ưu, nhược điểm của người giáo viên tiểu học trong việc đáp ứng sự cần thiết của công tác tham vấn ở nhà trường; thiết kế và tổ chức xử lý hiệu quả một số kỹ năng, thái độ và tình huống tham vấn tâm lý ở trường tiểu học.

2.2. Mục tiêu cụ thể

2.2.1. Về kiến thức

Hiểu được những kiến thức cơ bản về tham vấn tâm lý ở trường tiểu học: khái niệm tham vấn; các yêu cầu về phẩm chất, năng lực, nguyên tắc, đạo đức nghề nghiệp của nhà tham vấn tâm lý; Mục tiêu, nội dung, kỹ năng, phương pháp, hình thức tham vấn tâm lý học đường ở trường tiểu học. Trên cơ sở đó, người học xác định ưu, nhược điểm của người giáo viên tiểu học trong việc đáp ứng sự cần thiết của công tác tham vấn ở nhà trường.

2.2.2. Về kỹ năng

- Kỹ năng cứng: Vận dụng được những kỹ năng cơ bản và kỹ năng chuyên biệt của Tham vấn tâm lý để tiến hành được một ca tham vấn trên lớp. Thiết kế và tổ chức xử lý hiệu quả một số kỹ năng, thái độ và tình huống tham vấn tâm lý ở trường tiểu học.

- Kỹ năng mềm: Phát triển kỹ năng giao tiếp (ngôn ngữ và phi ngôn ngữ, lắng nghe thấu cảm); kỹ năng thiết lập và duy trì các mối quan hệ xã hội với các đối tượng khác nhau; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng làm việc nhóm.

2.2.3. Về thái độ

- Phát triển kỹ năng quản lý cảm xúc, hành vi của bản thân; kỹ năng ra quyết định có trách nhiệm; năng lực tự học, nâng cao khả năng chuyên môn, nghiệp vụ.

- Tự học, nghiên cứu và làm việc độc lập; có khả năng quản lí, hợp tác và làm việc nhóm hiệu quả; trình bày, thuyết trình trước nhóm, lớp; tự tin thể hiện bản thân.

3. Chuẩn đầu ra (CLO)

Bảng 1. Chuẩn đầu ra của HP

Sau khi học xong học phần, SV có khả năng:

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO
CLO1	Trình bày được khái niệm tham vấn tâm lý. Phân biệt tham vấn với một số thuật ngữ liên quan; Phân tích các nguyên tắc đạo đức trong tham vấn tâm lý.
CLO2	Khái quát hoá được các yêu cầu về phẩm chất, năng lực, nguyên tắc, kỹ năng, thái độ, đạo đức nghề nghiệp của nhà tham vấn tâm lý. Trình bày các yêu cầu cần thiết đối với nhà tham vấn để có được các kỹ năng và thái độ đó.
CLO3	Khái quát hoá được mục tiêu, nội dung, kỹ năng, phương pháp, hình thức tham vấn tâm lý học đường ở trường tiểu học; Xác định ưu, nhược điểm của người giáo viên tiểu học trong việc đáp ứng sự cần thiết của công tác tham vấn ở nhà trường; Trình bày được các giai đoạn tiến hành tham vấn.
CLO4	- Kỹ năng cứng: Vận dụng được những kỹ năng cơ bản và kỹ năng

	<p>chuyên biệt của Tham vấn tâm lý để tiến hành một ca tham vấn trên lớp. Thiết kế và tổ chức xử lý hiệu quả một số kỹ năng, thái độ và tình huống tham vấn tâm lý ở trường tiểu học.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kỹ năng mềm: Phát triển kỹ năng giao tiếp (ngôn ngữ và phi ngôn ngữ, lắng nghe thấu cảm); kỹ năng thiết lập và duy trì các mối quan hệ xã hội với các đối tượng khác nhau; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng làm việc nhóm.
CLO5	<ul style="list-style-type: none"> - Phát triển kỹ năng quản lý cảm xúc, hành vi của bản thân; kỹ năng ra quyết định có trách nhiệm; năng lực tự học, nâng cao khả năng chuyên môn, nghiệp vụ. - Tự học, nghiên cứu và làm việc độc lập; có khả năng quản lí, hợp tác và làm việc nhóm hiệu quả; trình bày, thuyết trình trước nhóm, lớp; tự tin thể hiện bản thân.

4. Mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

Mức độ đóng góp, hỗ trợ của CLO để đạt được PLO được xác định cụ thể qua bảng sau:

Bảng 2. Mối liên hệ giữa CLO và PLO

PLO	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
CLO 1	I									
CLO 2		M								
CLO 3			M							
CLO 4				R						
CLO 5					I	I	I	I	M	M
Tổng hợp học phần	I	M	M	R	I	I	I	I	M	M

5. Đánh giá

a. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá

Bảng 3. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của SV

Thành phần đánh giá	Trọng số	Bài đánh giá	Trọng số con	Rubric (đánh dấu X nếu có)	Lquan đến CDR nào ở bảng 4.1	Hướng dẫn phương pháp đánh giá
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
A1. Chuyên cần, thái độ (CCTĐ)	5%	- Đánh giá tất cả các bài từ Chương 1 đến Chương 4 - Đánh giá theo tiêu chí sau: + Tham gia đầy đủ, tích cực chuẩn bị bài + Tham gia các hoạt động trong giờ học + Hoàn thành bài tập theo yêu cầu của giảng viên		X	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5	Theo Rubric 1
A2. Đánh giá quá trình	35%	A2.1. Tuần 1 đến Tuần 5: Chương 1 đến Chương 2	50%	align="center">X	CLO3, CLO4, CLO5	Theo Rubric 2 - Bài kiểm tra viết hoặc bài tập (Đáp ứng yêu cầu về nộp bài tập, hình thức trình bày và nội dung).
		A2.2. Tuần 6 đến Tuần 15 Chương 2 đến Chương 4	50%			
A3. Đánh giá cuối kỳ	60%	- Chương 1. Khái quát chung về tham vấn tâm lý - Chương 2. Giáo dục và sự phát triển nhân cách - Chương 3. Quá trình tham vấn tâm lý ở trường tiểu học - Chương 4. Luyện thực hành tham vấn tâm lý			CLO1, CLO2, CLO3, CLO4, CLO5	Tự luận, vấn đáp, vấn đáp - thực hành, tiểu luận, trắc nghiệm - tự luận

b. Yêu cầu đối với học phần

Sinh viên phải tham dự $\geq 80\%$ số buổi của HP. Nếu nghỉ $> 20\%$ số buổi sẽ không được dự thi kết thúc HP.

6. Kế hoạch và nội dung giảng dạy

Bảng 4. Kế hoạch và nội dung giảng dạy theo tuần

Tuần/ Buổi (2 tiết/b)	Các nội dung cơ bản của bài học (chương) (đến 3 số)	Số tiết (LT/BT)	CDR của bài học (chương)/ chủ đề	Lqua n đến CDR nào ở bảng 4.1	PP giảng dạy , tài liệu và cơ sở vật chất, thiết bị cần thiết để đạt CDR	Hoạt động học của SV(*)	Tên bài đánh giá (ở cột 3 bảng 5.1
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	<p>Chương 1.</p> <p>Khái quát chung về Tham vấn tâm lý</p> <p>1.1. Khái niệm tham vấn</p> <p>1.1.1. Tham vấn là gì?</p> <p>1.1.2. Những quan niệm trợ giúp không nên sử dụng trong quá trình tham vấn</p> <p>1.1.3. Phân biệt tham vấn với một số thuật ngữ liên quan</p> <p>1.2. Đối tượng, mục đích và nhiệm vụ tham vấn</p> <p>1.3. Nhà tham vấn tâm lý và thân chủ trong mối quan hệ tham vấn tâm lý</p> <p>1.3.1. Thân chủ và vấn đề của thân chủ</p> <p>1.3.2. Nhà tham vấn và phẩm chất nghề nghiệp</p> <p>1.4. Những nguyên tắc đạo đức</p>	2LT	<p>Trình bày được khái niệm tham vấn tâm lý. Phân biệt tham vấn với một số thuật ngữ liên quan; Phân tích các nguyên tắc đạo đức trong tham vấn tâm lý.</p> <p>Khái quát hoá được các yêu cầu về phẩm chất, năng lực, nguyên tắc, kỹ năng, thái độ, đạo đức nghề nghiệp của nhà tham vấn tâm lý. Trình bày các yêu cầu cần thiết đối với nhà tham vấn để có được các kỹ năng và thái độ đó.</p>	CLO1 CLO2	<p>- Phương pháp:</p> <p>+Thuyết trình, nêu vấn đề, làm bài tập,</p> <p>+ Phương pháp phát hiện và giải quyết vấn đề, dạy học hợp tác, thực hành, học tập trải nghiệm.</p> <p>- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn</p>	<p>- Phần chuẩn bị ở nhà: Đọc trước chương 1,2, tài liệu [1].</p> <p>- Phần chuẩn bị trên lớp:</p> <p>+ Nghe giảng, ghi chép, tham gia xây dựng bài, trao đổi; thuyết trình, báo cáo, phản biện.</p> <p>+ Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học, hoàn thành bài tập theo yêu cầu của giảng viên</p> <p>+ Sử dụng công nghệ đáp ứng yêu cầu, trình bày báo cáo rõ ràng</p> <p>+ Ý tưởng sáng tạo</p>	

	trong tham vấn tâm lý					<ul style="list-style-type: none"> + Nội dung bài tập đáp ứng yêu cầu + Trình bày lập luận có cơ sở khoa học, chặt chẽ, logic + Nhóm phối hợp tốt, chia sẻ và hỗ trợ nhau trong khi báo cáo và trả lời 	
2	<p>Chương 1.</p> <p>Khái quát chung về Tham vấn tâm lý</p> <p>1.1. Khái niệm tham vấn</p> <p>1.1.1. Tham vấn là gì?</p> <p>1.1.2. Những quan niệm trợ giúp không nên sử dụng trong quá trình tham vấn</p> <p>1.1.3. Phân biệt tham vấn với một số thuật ngữ liên quan</p> <p>1.2. Đối tượng, mục đích và nhiệm vụ tham vấn</p> <p>1.3. Nhà tham vấn tâm lý và thân chủ trong mối quan hệ tham vấn tâm lý</p> <p>1.3.1. Thân chủ và vấn đề của thân chủ</p> <p>1.3.2. Nhà tham vấn và phẩm chất nghề nghiệp</p> <p>1.4. Những nguyên tắc đạo đức</p>	2LT	<p>Trình bày được khái niệm tham vấn tâm lý. Phân biệt tham vấn với một số thuật ngữ liên quan; Phân tích các nguyên tắc đạo đức trong tham vấn tâm lý.</p> <p>Khái quát hoá được các yêu cầu về phẩm chất, năng lực, nguyên tắc, kỹ năng, thái độ, đạo đức nghề nghiệp của nhà tham vấn tâm lý. Trình bày các yêu cầu cần thiết đối với nhà tham vấn để có được các kỹ năng và thái độ đó.</p>	CLO1 CLO2	<ul style="list-style-type: none"> - Phương pháp: +Thuyết trình, nêu vấn đề, làm bài tập, + Phương pháp phát hiện và giải quyết vấn đề, dạy học hợp tác, thực hành, học tập trải nghiệm. - GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn 	<ul style="list-style-type: none"> - Phần chuẩn bị ở nhà: Đọc trước chương 1,2, tài liệu [1]. - Phần chuẩn bị trên lớp: + Nghe giảng, ghi chép, tham gia xây dựng bài, trao đổi; thuyết trình, báo cáo, phản biện. + Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học, hoàn thành bài tập theo yêu cầu của giảng viên + Sử dụng công nghệ đáp ứng yêu cầu, trình bày báo cáo rõ ràng + Ý tưởng sáng tạo 	

	trong tham vấn tâm lý					<ul style="list-style-type: none"> + Nội dung bài tập đáp ứng yêu cầu + Trình bày lập luận có cơ sở khoa học, chặt chẽ, logic + Nhóm phối hợp tốt, chia sẻ và hỗ trợ nhau trong khi báo cáo và trả lời 	
3	<p>Chương 1. Khái quát chung về Tham vấn tâm lý</p> <p>1.1. Khái niệm tham vấn</p> <p>1.1.1. Tham vấn là gì?</p> <p>1.1.2. Những quan niệm trợ giúp không nên sử dụng trong quá trình tham vấn</p> <p>1.1.3. Phân biệt tham vấn với một số thuật ngữ liên quan</p> <p>1.2. Đối tượng, mục đích và nhiệm vụ tham vấn</p> <p>1.3. Nhà tham vấn tâm lý và thân chủ trong mối quan hệ tham vấn tâm lý</p> <p>1.3.1. Thân chủ và vấn đề của thân chủ</p> <p>1.3.2. Nhà tham vấn và phẩm chất nghề nghiệp</p> <p>1.4. Những nguyên tắc đạo đức</p>	<p>ILT,1B T</p>	<p>Trình bày được khái niệm tham vấn tâm lý. Phân biệt tham vấn với một số thuật ngữ liên quan; Phân tích các nguyên tắc đạo đức trong tham vấn tâm lý.</p> <p>Khái quát hoá được các yêu cầu về phẩm chất, năng lực, nguyên tắc, kỹ năng, thái độ, đạo đức nghề nghiệp của nhà tham vấn tâm lý. Trình bày các yêu cầu cần thiết đối với nhà tham vấn để có được các kỹ năng và thái độ đó.</p>	<p>CLO1 CLO2</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Phương pháp: +Thuyết trình, nêu vấn đề, làm bài tập, + Phương pháp phát hiện và giải quyết vấn đề, dạy học hợp tác, thực hành, học tập trải nghiệm. - GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn 	<ul style="list-style-type: none"> - Phần chuẩn bị ở nhà: Đọc trước chương 1,2, tài liệu [1]. - Phần chuẩn bị trên lớp: + Nghe giảng, ghi chép, tham gia xây dựng bài, trao đổi; thuyết trình, báo cáo, phản biện. + Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học, hoàn thành bài tập theo yêu cầu của giảng viên + Sử dụng công nghệ đáp ứng yêu cầu, trình bày báo cáo rõ ràng + Ý tưởng sáng tạo 	

	trong tham vấn tâm lý					<ul style="list-style-type: none"> + Nội dung bài tập đáp ứng yêu cầu + Trình bày lập luận có cơ sở khoa học, chặt chẽ, logic + Nhóm phối hợp tốt, chia sẻ và hỗ trợ nhau trong khi báo cáo và trả lời <p>* Bài tập: Phân biệt tham vấn với một số thuật ngữ liên quan</p>	
4	<p>Chương 2.</p> <p>Một số kỹ năng và thái độ cơ bản trong tham vấn tâm lý ở trường tiểu học</p> <p>2.1. Kỹ năng tham vấn</p> <p>2.1.1. Kỹ năng lắng nghe tích cực</p> <p>2.1.2. Kỹ năng hỏi</p> <p>2.1.3. Kỹ năng giao tiếp không lời</p> <p>2.1.4. Kỹ năng phản hồi</p> <p>2.1.5. Kỹ năng thấu cảm</p> <p>2.1.6. Kỹ năng cung cấp thông tin</p> <p>3. Một số lưu ý khi tiến hành tham vấn cho học sinh</p> <p>3.1. Không đưa ra lời khuyên</p>	2LT	<p>Khái quát hoá được các yêu cầu về phẩm chất, năng lực, nguyên tắc, kỹ năng, thái độ, đạo đức nghề nghiệp của nhà tham vấn tâm lý. Trình bày các yêu cầu cần thiết đối với nhà tham vấn để có được các kỹ năng và thái độ đó.</p> <p>- Kỹ năng cứng: Vận dụng được những kỹ năng cơ bản và kỹ năng chuyên biệt của Tham vấn tâm lý để tiến hành một ca tham vấn trên lớp. Thiết kế và tổ chức xử lý hiệu quả một số kỹ năng, thái độ và tình huống tham vấn tâm lý ở trường tiểu</p>	CLO2 CLO4 CLO5	<p>- Phương pháp:</p> <ul style="list-style-type: none"> +Thuyết trình, nêu vấn đề, làm bài tập. + Phương pháp phát hiện và giải quyết vấn đề, dạy học hợp tác, thực hành, học tập trải nghiệm. <p>- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Phần chuẩn bị ở nhà: Đọc trước chương 2, 3, tài liệu [1]. - Phần chuẩn bị trên lớp: <ul style="list-style-type: none"> + Nghe giảng, ghi chép, tham gia xây dựng bài, trao đổi; thuyết trình, báo cáo, phản biện. + Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học, hoàn thành bài tập theo yêu cầu của giảng viên + Sử dụng công nghệ đáp 	

	<p>3.2. Không chất vấn thân chủ</p> <p>3.3. Không chỉ tập trung vào vấn đề của thân chủ</p> <p>3.4. Không thuyết phục, áp đặt ý kiến lên thân chủ</p> <p>4. Thái độ tham vấn</p> <p>4.1. Quan tâm đến thân chủ và sẵn sàng giúp đỡ</p> <p>4.2. Chấp nhận</p> <p>4.3. Tôn trọng</p> <p>4.4. Trung lập</p> <p>4.5. Chân thành</p> <p>4.6. Thấu cảm</p>		<p>học.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kỹ năng mềm: Phát triển kỹ năng giao tiếp (ngôn ngữ và phi ngôn ngữ, lắng nghe thấu cảm); kỹ năng thiết lập và duy trì các mối quan hệ xã hội với các đối tượng khác nhau; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng làm việc nhóm. - Phát triển kỹ năng quản lý cảm xúc, hành vi của bản thân; kỹ năng ra quyết định có trách nhiệm; năng lực tự học, nâng cao khả năng chuyên môn, nghiệp vụ. - Tự học, nghiên cứu và làm việc độc lập; có khả năng quản lý, hợp tác và làm việc nhóm hiệu quả; trình bày, thuyết trình trước nhóm, lớp; tự tin thể hiện bản thân. 			<p>ứng yêu cầu, trình bày báo cáo rõ ràng</p> <ul style="list-style-type: none"> + Ý tưởng sáng tạo + Nội dung bài tập đáp ứng yêu cầu + Trình bày lập luận có cơ sở khoa học, chặt chẽ, logic + Nhóm phối hợp tốt, chia sẻ và hỗ trợ nhau trong khi báo cáo và trả lời <p>* Bài tập:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xemina, thảo luận về các kỹ năng tham vấn. - Trao đổi, phản biện về thái độ tham vấn 	
5	<p>Chương 2.</p> <p>Một số kỹ năng và thái độ cơ bản trong tham vấn tâm lý ở trường tiểu học</p> <p>2.1. Kỹ năng tham vấn</p> <p>2.1.1. Kỹ năng lắng nghe tích cực</p>	2LT	<p>Khái quát hoá được các yêu cầu về phẩm chất, năng lực, nguyên tắc, kỹ năng, thái độ, đạo đức nghề nghiệp của nhà tham vấn tâm lý. Trình bày các yêu cầu cần thiết đối với nhà tham vấn</p>	CLO2 CLO4 CLO5	<ul style="list-style-type: none"> - Phương pháp: +Thuyết trình, nêu vấn đề, làm bài tập. + Phương pháp phát hiện và giải quyết vấn đề, dạy học hợp 	<ul style="list-style-type: none"> - Phần chuẩn bị ở nhà: Đọc trước chương 2, 3, tài liệu [1]. - Phần chuẩn bị trên lớp: + Nghe giảng, ghi chép, tham gia xây dựng bài, 	

<p>2.1.2. Kỹ năng hỏi</p> <p>2.1.3. Kỹ năng giao tiếp không lời</p> <p>2.1.4. Kỹ năng phản hồi</p> <p>2.1.5. Kỹ năng thấu cảm</p> <p>2.1.6. Kỹ năng cung cấp thông tin</p> <p>3. Một số lưu ý khi tiến hành tham vấn cho học sinh</p> <p>3.1. Không đưa ra lời khuyên</p> <p>3.2. Không chất vấn thân chủ</p> <p>3.3. Không chỉ tập trung vào vấn đề của thân chủ</p> <p>3.4. Không thuyết phục, áp đặt ý kiến lên thân chủ</p> <p>4. Thái độ tham vấn</p> <p>4.1. Quan tâm đến thân chủ và sẵn sàng giúp đỡ</p> <p>4.2. Chấp nhận</p> <p>4.3. Tôn trọng</p> <p>4.4. Trung lập</p> <p>4.5. Chân thành</p> <p>4.6. Thấu cảm</p>	<p>để có được các kỹ năng và thái độ đó.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kỹ năng cứng: Vận dụng được những kỹ năng cơ bản và kỹ năng chuyên biệt của Tham vấn tâm lý để tiến hành một ca tham vấn trên lớp. Thiết kế và tổ chức xử lý hiệu quả một số kỹ năng, thái độ và tình huống tham vấn tâm lý ở trường tiểu học. - Kỹ năng mềm: Phát triển kỹ năng giao tiếp (ngôn ngữ và phi ngôn ngữ, lắng nghe thấu cảm); kỹ năng thiết lập và duy trì các mối quan hệ xã hội với các đối tượng khác nhau; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng làm việc nhóm. - Phát triển kỹ năng quản lý cảm xúc, hành vi của bản thân; kỹ năng ra quyết định có trách nhiệm; năng lực tự học, nâng cao khả năng chuyên môn, nghiệp vụ. - Tự học, nghiên cứu và làm việc độc lập; có khả năng quản lí, hợp tác và làm việc nhóm 	<p>tác, thực hành, học tập trải nghiệm.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn 	<p>trao đổi; thuyết trình, báo cáo, phản biện.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học, hoàn thành bài tập theo yêu cầu của giảng viên + Sử dụng công nghệ đáp ứng yêu cầu, trình bày báo cáo rõ ràng + Ý tưởng sáng tạo + Nội dung bài tập đáp ứng yêu cầu + Trình bày lập luận có cơ sở khoa học, chặt chẽ, logic + Nhóm phối hợp tốt, chia sẻ và hỗ trợ nhau trong khi báo cáo và trả lời <p>* Bài tập:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xemina, thảo luận về các kỹ năng tham vấn. - Trao đổi, phản biện về thái độ tham vấn
--	--	---	---

			hiệu quả; trình bày, thuyết trình trước nhóm, lớp; tự tin thể hiện bản thân.				
6	<p>Chương 2. Một số kỹ năng và thái độ cơ bản trong tham vấn tâm lý ở trường tiểu học</p> <p>2.1. Kỹ năng tham vấn</p> <p>2.1.1. Kỹ năng lắng nghe tích cực</p> <p>2.1.2. Kỹ năng hỏi</p> <p>2.1.3. Kỹ năng giao tiếp không lời</p> <p>2.1.4. Kỹ năng phản hồi</p> <p>2.1.5. Kỹ năng thấu cảm</p> <p>2.1.6. Kỹ năng cung cấp thông tin</p> <p>3. Một số lưu ý khi tiến hành tham vấn cho học sinh</p> <p>3.1. Không đưa ra lời khuyên</p> <p>3.2. Không chất vấn thân chủ</p> <p>3.3. Không chỉ tập trung vào vấn đề của thân chủ</p> <p>3.4. Không thuyết phục, áp đặt ý kiến lên thân chủ</p> <p>4. Thái độ tham vấn</p> <p>4.1. Quan tâm đến thân chủ và sẵn sàng giúp đỡ</p> <p>4.2. Chấp nhận</p> <p>4.3. Tôn trọng</p> <p>4.4. Trung lập</p>	<p>1LT;1B T</p>	<p>Khái quát hoá được các yêu cầu về phẩm chất, năng lực, nguyên tắc, kỹ năng, thái độ, đạo đức nghề nghiệp của nhà tham vấn tâm lý. Trình bày các yêu cầu cần thiết đối với nhà tham vấn để có được các kỹ năng và thái độ đó.</p> <p>- Kỹ năng cứng: Vận dụng được những kỹ năng cơ bản và kỹ năng chuyên biệt của Tham vấn tâm lý để tiến hành một ca tham vấn trên lớp. Thiết kế và tổ chức xử lý hiệu quả một số kỹ năng, thái độ và tình huống tham vấn tâm lý ở trường tiểu học.</p> <p>- Kỹ năng mềm: Phát triển kỹ năng giao tiếp (ngôn ngữ và phi ngôn ngữ, lắng nghe thấu cảm); kỹ năng thiết lập và duy trì các mối quan hệ xã hội với các đối tượng khác nhau; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng làm việc nhóm.</p>	<p>CLO2 CLO4 CLO5</p>	<p>- Phương pháp: +Thuyết trình, nêu vấn đề, làm bài tập. + Phương pháp phát hiện và giải quyết vấn đề, dạy học hợp tác, thực hành, học tập trải nghiệm. - GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn</p>	<p>- Phần chuẩn bị ở nhà: Đọc trước chương 2, 3, tài liệu [1]. - Phần chuẩn bị trên lớp: + Nghe giảng, ghi chép, tham gia xây dựng bài, trao đổi; thuyết trình, báo cáo, phản biện. + Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học, hoàn thành bài tập theo yêu cầu của giảng viên + Sử dụng công nghệ đáp ứng yêu cầu, trình bày báo cáo rõ ràng + Ý tưởng sáng tạo + Nội dung bài tập đáp ứng yêu cầu + Trình bày lập luận có cơ sở khoa học, chặt chẽ, logic + Nhóm phối hợp tốt,</p>	

	4.5. Chân thành 4.6. Thấu cảm		<ul style="list-style-type: none"> - Phát triển kỹ năng quản lý cảm xúc, hành vi của bản thân; kỹ năng ra quyết định có trách nhiệm; năng lực tự học, nâng cao khả năng chuyên môn, nghiệp vụ. - Tự học, nghiên cứu và làm việc độc lập; có khả năng quản lý, hợp tác và làm việc nhóm hiệu quả; trình bày, thuyết trình trước nhóm, lớp; tự tin thể hiện bản thân. 			<p>chia sẻ và hỗ trợ nhau trong khi báo cáo và trả lời</p> <p>* Bài tập:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xemina, thảo luận về các kỹ năng tham vấn. - Trao đổi, phản biện về thái độ tham vấn 	
7	<p>Chương 2.</p> <p>Một số kỹ năng và thái độ cơ bản trong tham vấn tâm lý ở trường tiểu học</p> <p>2.1. Kỹ năng tham vấn</p> <p>2.1.1. Kỹ năng lắng nghe tích cực</p> <p>2.1.2. Kỹ năng hỏi</p> <p>2.1.3. Kỹ năng giao tiếp không lời</p> <p>2.1.4. Kỹ năng phản hồi</p> <p>2.1.5. Kỹ năng thấu cảm</p> <p>2.1.6. Kỹ năng cung cấp thông tin</p> <p>3. Một số lưu ý khi tiến hành tham vấn cho học sinh</p> <p>3.1. Không đưa ra lời khuyên</p>	2BT	<p>Khái quát hoá được các yêu cầu về phẩm chất, năng lực, nguyên tắc, kỹ năng, thái độ, đạo đức nghề nghiệp của nhà tham vấn tâm lý. Trình bày các yêu cầu cần thiết đối với nhà tham vấn để có được các kỹ năng và thái độ đó.</p> <p>- Kỹ năng cứng: Vận dụng được những kỹ năng cơ bản và kỹ năng chuyên biệt của Tham vấn tâm lý để tiến hành một ca tham vấn trên lớp. Thiết kế và tổ chức xử lý hiệu quả một số kỹ năng, thái độ và tình huống tham vấn tâm lý ở trường tiểu</p>	CLO2 CLO4 CLO5	<ul style="list-style-type: none"> - Phương pháp: <ul style="list-style-type: none"> +Thuyết trình, nêu vấn đề, làm bài tập. + Phương pháp phát hiện và giải quyết vấn đề, dạy học hợp tác, thực hành, học tập trải nghiệm. - GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn 	<ul style="list-style-type: none"> - Phần chuẩn bị ở nhà: Đọc trước chương 2, 3, tài liệu [1]. - Phần chuẩn bị trên lớp: <ul style="list-style-type: none"> + Nghe giảng, ghi chép, tham gia xây dựng bài, trao đổi; thuyết trình, báo cáo, phản biện. + Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học, hoàn thành bài tập theo yêu cầu của giảng viên + Sử dụng công nghệ đáp 	

	<p>3.2. Không chất vấn thân chủ</p> <p>3.3. Không chỉ tập trung vào vấn đề của thân chủ</p> <p>3.4. Không thuyết phục, áp đặt ý kiến lên thân chủ</p> <p>4. Thái độ tham vấn</p> <p>4.1. Quan tâm đến thân chủ và sẵn sàng giúp đỡ</p> <p>4.2. Chấp nhận</p> <p>4.3. Tôn trọng</p> <p>4.4. Trung lập</p> <p>4.5. Chân thành</p> <p>4.6. Thấu cảm</p>		<p>học.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kỹ năng mềm: Phát triển kỹ năng giao tiếp (ngôn ngữ và phi ngôn ngữ, lắng nghe thấu cảm); kỹ năng thiết lập và duy trì các mối quan hệ xã hội với các đối tượng khác nhau; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng làm việc nhóm. - Phát triển kỹ năng quản lý cảm xúc, hành vi của bản thân; kỹ năng ra quyết định có trách nhiệm; năng lực tự học, nâng cao khả năng chuyên môn, nghiệp vụ. - Tự học, nghiên cứu và làm việc độc lập; có khả năng quản lý, hợp tác và làm việc nhóm hiệu quả; trình bày, thuyết trình trước nhóm, lớp; tự tin thể hiện bản thân. 			<p>ứng yêu cầu, trình bày báo cáo rõ ràng</p> <ul style="list-style-type: none"> + Ý tưởng sáng tạo + Nội dung bài tập đáp ứng yêu cầu + Trình bày lập luận có cơ sở khoa học, chặt chẽ, logic + Nhóm phối hợp tốt, chia sẻ và hỗ trợ nhau trong khi báo cáo và trả lời <p>* Bài tập:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xemina, thảo luận về các kỹ năng tham vấn. - Trao đổi, phản biện về thái độ tham vấn 	
8	<p>Chương 2.</p> <p>Một số kỹ năng và thái độ cơ bản trong tham vấn tâm lý ở trường tiểu học</p> <p>2.1. Kỹ năng tham vấn</p> <p>2.1.1. Kỹ năng lắng nghe tích cực</p>	2BT	<p>Khái quát hoá được các yêu cầu về phẩm chất, năng lực, nguyên tắc, kỹ năng, thái độ, đạo đức nghề nghiệp của nhà tham vấn tâm lý. Trình bày các yêu cầu cần thiết đối với nhà tham vấn</p>	<p>CLO2</p> <p>CLO4</p> <p>CLO5</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Phương pháp: +Thuyết trình, nêu vấn đề, làm bài tập. + Phương pháp phát hiện và giải quyết vấn đề, dạy học hợp 	<ul style="list-style-type: none"> - Phần chuẩn bị ở nhà: Đọc trước chương 2, 3, tài liệu [1]. - Phần chuẩn bị trên lớp: + Nghe giảng, ghi chép, tham gia xây dựng bài, 	

<p>2.1.2. Kỹ năng hỏi</p> <p>2.1.3. Kỹ năng giao tiếp không lời</p> <p>2.1.4. Kỹ năng phản hồi</p> <p>2.1.5. Kỹ năng thấu cảm</p> <p>2.1.6. Kỹ năng cung cấp thông tin</p> <p>3. Một số lưu ý khi tiến hành tham vấn cho học sinh</p> <p>3.1. Không đưa ra lời khuyên</p> <p>3.2. Không chất vấn thân chủ</p> <p>3.3. Không chỉ tập trung vào vấn đề của thân chủ</p> <p>3.4. Không thuyết phục, áp đặt ý kiến lên thân chủ</p> <p>4. Thái độ tham vấn</p> <p>4.1. Quan tâm đến thân chủ và sẵn sàng giúp đỡ</p> <p>4.2. Chấp nhận</p> <p>4.3. Tôn trọng</p> <p>4.4. Trung lập</p> <p>4.5. Chân thành</p> <p>4.6. Thấu cảm</p>	<p>để có được các kỹ năng và thái độ đó.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kỹ năng cứng: Vận dụng được những kỹ năng cơ bản và kỹ năng chuyên biệt của Tham vấn tâm lý để tiến hành một ca tham vấn trên lớp. Thiết kế và tổ chức xử lý hiệu quả một số kỹ năng, thái độ và tình huống tham vấn tâm lý ở trường tiểu học. - Kỹ năng mềm: Phát triển kỹ năng giao tiếp (ngôn ngữ và phi ngôn ngữ, lắng nghe thấu cảm); kỹ năng thiết lập và duy trì các mối quan hệ xã hội với các đối tượng khác nhau; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng làm việc nhóm. - Phát triển kỹ năng quản lý cảm xúc, hành vi của bản thân; kỹ năng ra quyết định có trách nhiệm; năng lực tự học, nâng cao khả năng chuyên môn, nghiệp vụ. - Tự học, nghiên cứu và làm việc độc lập; có khả năng quản lí, hợp tác và làm việc nhóm 		<p>tác, thực hành, học tập trải nghiệm.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn 	<p>trao đổi; thuyết trình, báo cáo, phản biện.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học, hoàn thành bài tập theo yêu cầu của giảng viên + Sử dụng công nghệ đáp ứng yêu cầu, trình bày báo cáo rõ ràng + Ý tưởng sáng tạo + Nội dung bài tập đáp ứng yêu cầu + Trình bày lập luận có cơ sở khoa học, chặt chẽ, logic + Nhóm phối hợp tốt, chia sẻ và hỗ trợ nhau trong khi báo cáo và trả lời <p>* Bài tập:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xemina, thảo luận về các kỹ năng tham vấn. - Trao đổi, phản biện về thái độ tham vấn
--	--	--	---	---

			hiệu quả; trình bày, thuyết trình trước nhóm, lớp; tự tin thể hiện bản thân.				
9	<p>Chương 3. Quá trình tham vấn ở trường tiểu học</p> <p>3.1. Tham học đường cho học sinh tiểu học</p> <p>3.1.1. Vai trò của tham vấn học đường ở trường tiểu học</p> <p>3.1.2. Mục tiêu tham vấn học đường ở trường tiểu học</p> <p>3.1.3. Nội dung tham vấn học đường ở trường tiểu học</p> <p>3.1.4. Phương pháp tham vấn học đường cho học sinh trường tiểu học</p> <p>3.1.4. Liệu pháp tham vấn học đường cho học sinh trường tiểu học</p> <p>3.2. Các loại hình tham vấn tâm lý</p> <p>3.3. Quy trình tham vấn tâm lý</p> <p>3.3.1. Mô hình tham vấn 3 giai đoạn</p> <p>3.3.2. Chuẩn bị cho quá trình tham vấn</p> <p>3.3.3. Thực hiện quá trình tham vấn</p> <p>3.3.4. Kết thúc quá trình tham vấn</p>	2LT	<p>Khái quát hoá được mục tiêu, nội dung, kỹ năng, phương pháp, hình thức tham vấn tâm lý học đường ở trường tiểu học; Xác định ưu, nhược điểm của người giáo viên tiểu học trong việc đáp ứng sự cần thiết của công tác tham vấn ở nhà trường; Trình bày được các giai đoạn tiến hành tham vấn.</p> <p>- Kỹ năng cứng: Vận dụng được những kỹ năng cơ bản và kỹ năng chuyên biệt của Tham vấn tâm lý để tiến hành một ca tham vấn trên lớp. Thiết kế và tổ chức xử lý hiệu quả một số kỹ năng, thái độ và tình huống tham vấn tâm lý ở trường tiểu học.</p> <p>- Kỹ năng mềm: Phát triển kỹ năng giao tiếp (ngôn ngữ và phi ngôn ngữ, lắng nghe thấu cảm); kỹ năng thiết lập và duy trì các mối quan hệ xã hội với các đối tượng khác nhau; kỹ năng</p>	CLO2	<p>- Phương pháp: + Thuyết trình, nêu vấn đề, làm bài tập. + Phương pháp phát hiện và giải quyết vấn đề, dạy học hợp tác, thực hành, học tập trải nghiệm. - GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn</p>	<p>- Phần chuẩn bị ở nhà: Đọc trước chương 3, 4, tài liệu [1]. - Phần chuẩn bị trên lớp: + Nghe giảng, ghi chép, tham gia xây dựng bài. + Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học, hoàn thành bài tập theo yêu cầu của giảng viên + Sử dụng công nghệ đáp ứng yêu cầu, trình bày báo cáo rõ ràng + Ý tưởng sáng tạo + Nội dung bài tập đáp ứng yêu cầu + Trình bày lập luận có cơ sở khoa học, chặt chẽ, logic + Nhóm phối hợp tốt, chia sẻ và hỗ trợ nhau trong khi báo cáo và trả</p>	

	<p>3.4. Mô hình tham vấn 5 giai đoạn</p> <p>3.4.1. Thiết lập quan hệ</p> <p>3.4.2. Xác định vấn đề</p> <p>3.4.3. Thiết lập mục tiêu</p> <p>3.4.4. Tìm kiếm, đề ra các giải pháp và xây dựng kế hoạch</p> <p>3.4.5. Đánh giá và kiểm soát</p>		<p>thuyết trình; kỹ năng làm việc nhóm.</p>			<p>lời</p> <p>* Bài tập:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích mục tiêu tham vấn học đường ở trường tiểu học. - So sánh mô hình tham vấn 3 giai đoạn và mô hình tham vấn 5 giai đoạn. 	
10	<p>Chương 3. Quá trình tham vấn ở trường tiểu học</p> <p>3.1. Tham học đường cho học sinh tiểu học</p> <p>3.1.1. Vai trò của tham vấn học đường ở trường tiểu học</p> <p>3.1.2. Mục tiêu tham vấn học đường ở trường tiểu học</p> <p>3.1.3. Nội dung tham vấn học đường ở trường tiểu học</p> <p>3.1.4. Phương pháp tham vấn học đường cho học sinh trường tiểu học</p> <p>3.1.4. Liệu pháp tham vấn học đường cho học sinh trường tiểu học</p> <p>3.2. Các loại hình tham vấn tâm lý</p> <p>3.3. Quy trình tham vấn tâm lý</p> <p>3.3.1. Mô hình tham vấn 3 giai đoạn</p>	2LT	<p>Khái quát hoá được mục tiêu, nội dung, kỹ năng, phương pháp, hình thức tham vấn tâm lý học đường ở trường tiểu học; Xác định ưu, nhược điểm của người giáo viên tiểu học trong việc đáp ứng sự cần thiết của công tác tham vấn ở nhà trường; Trình bày được các giai đoạn tiến hành tham vấn.</p> <p>- Kỹ năng cứng: Vận dụng được những kỹ năng cơ bản và kỹ năng chuyên biệt của Tham vấn tâm lý để tiến hành một ca tham vấn trên lớp. Thiết kế và tổ chức xử lý hiệu quả một số kỹ năng, thái độ và tình huống tham vấn tâm lý ở trường tiểu học.</p>	CLO2	<ul style="list-style-type: none"> - Phương pháp: + Thuyết trình, nêu vấn đề, làm bài tập. + Phương pháp phát hiện và giải quyết vấn đề, dạy học hợp tác, thực hành, học tập trải nghiệm. - GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn 	<ul style="list-style-type: none"> - Phần chuẩn bị ở nhà: Đọc trước chương 3, 4, tài liệu [1]. - Phần chuẩn bị trên lớp: + Nghe giảng, ghi chép, tham gia xây dựng bài. + Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học, hoàn thành bài tập theo yêu cầu của giảng viên + Sử dụng công nghệ đáp ứng yêu cầu, trình bày báo cáo rõ ràng + Ý tưởng sáng tạo + Nội dung bài tập đáp ứng yêu cầu + Trình bày lập luận có 	

	<p>3.3.2. Chuẩn bị cho quá trình tham vấn</p> <p>3.3.3. Thực hiện quá trình tham vấn</p> <p>3.3.4. Kết thúc quá trình tham vấn</p> <p>3.4. Mô hình tham vấn 5 giai đoạn</p> <p>3.4.1. Thiết lập quan hệ</p> <p>3.4.2. Xác định vấn đề</p> <p>3.4.3. Thiết lập mục tiêu</p> <p>3.4.4. Tìm kiếm, đề ra các giải pháp và xây dựng kế hoạch</p> <p>3.4.5. Đánh giá và kiểm soát</p>		<p>- Kỹ năng mềm: Phát triển kỹ năng giao tiếp (ngôn ngữ và phi ngôn ngữ, lắng nghe thấu cảm); kỹ năng thiết lập và duy trì các mối quan hệ xã hội với các đối tượng khác nhau; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng làm việc nhóm.</p>			<p>ơ sở khoa học, chặt chẽ, logic</p> <p>+ Nhóm phối hợp tốt, chia sẻ và hỗ trợ nhau trong khi báo cáo và trả lời</p> <p>* Bài tập:</p> <p>- Phân tích mục tiêu tham vấn học đường ở trường tiểu học.</p> <p>- So sánh mô hình tham vấn 3 giai đoạn và mô hình tham vấn 5 giai đoạn.</p>	
11	<p>Chương 3. Quá trình tham vấn ở trường tiểu học</p> <p>3.1. Tham học đường cho học sinh tiểu học</p> <p>3.1.1. Vai trò của tham vấn học đường ở trường tiểu học</p> <p>3.1.2. Mục tiêu tham vấn học đường ở trường tiểu học</p> <p>3.1.3. Nội dung tham vấn học đường ở trường tiểu học</p> <p>3.1.4. Phương pháp tham vấn học đường cho học sinh trường tiểu học</p> <p>3.1.4. Liệu pháp tham vấn học đường cho học sinh trường tiểu</p>	2LT	<p>Khái quát hoá được mục tiêu, nội dung, kỹ năng, phương pháp, hình thức tham vấn tâm lý học đường ở trường tiểu học; Xác định ưu, nhược điểm của người giáo viên tiểu học trong việc đáp ứng sự cần thiết của công tác tham vấn ở nhà trường; Trình bày được các giai đoạn tiến hành tham vấn.</p> <p>- Kỹ năng cứng: Vận dụng được những kỹ năng cơ bản và kỹ năng chuyên biệt của Tham vấn tâm lý để tiến hành một ca</p>	CLO2	<p>- Phương pháp: + Thuyết trình, nêu vấn đề, làm bài tập. + Phương pháp phát hiện và giải quyết vấn đề, dạy học hợp tác, thực hành, học tập trải nghiệm.</p> <p>- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn</p>	<p>- Phần chuẩn bị ở nhà: Đọc trước chương 3, 4, tài liệu [1].</p> <p>- Phần chuẩn bị trên lớp: + Nghe giảng, ghi chép, tham gia xây dựng bài. + Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học, hoàn thành bài tập theo yêu cầu của giảng viên + Sử dụng công nghệ đáp ứng yêu cầu, trình bày</p>	

	<p>học</p> <p>3.2. Các loại hình tham vấn tâm lý</p> <p>3.3. Quy trình tham vấn tâm lý</p> <p>3.3.1. Mô hình tham vấn 3 giai đoạn</p> <p>3.3.2. Chuẩn bị cho quá trình tham vấn</p> <p>3.3.3. Thực hiện quá trình tham vấn</p> <p>3.3.4. Kết thúc quá trình tham vấn</p> <p>3.4. Mô hình tham vấn 5 giai đoạn</p> <p>3.4.1. Thiết lập quan hệ</p> <p>3.4.2. Xác định vấn đề</p> <p>3.4.3. Thiết lập mục tiêu</p> <p>3.4.4. Tìm kiếm, đề ra các giải pháp và xây dựng kế hoạch</p> <p>3.4.5. Đánh giá và kiểm soát</p>		<p>tham vấn trên lớp. Thiết kế và tổ chức xử lý hiệu quả một số kỹ năng, thái độ và tình huống tham vấn tâm lý ở trường tiểu học.</p> <p>- Kỹ năng mềm: Phát triển kỹ năng giao tiếp (ngôn ngữ và phi ngôn ngữ, lắng nghe thấu cảm); kỹ năng thiết lập và duy trì các mối quan hệ xã hội với các đối tượng khác nhau; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng làm việc nhóm.</p>			<p>báo cáo rõ ràng</p> <p>+ Ý tưởng sáng tạo</p> <p>+ Nội dung bài tập đáp ứng yêu cầu</p> <p>+ Trình bày lập luận có cơ sở khoa học, chặt chẽ, logic</p> <p>+ Nhóm phối hợp tốt, chia sẻ và hỗ trợ nhau trong khi báo cáo và trả lời</p> <p>* Bài tập:</p> <p>- Phân tích mục tiêu tham vấn học đường ở trường tiểu học.</p> <p>- So sánh mô hình tham vấn 3 giai đoạn và mô hình tham vấn 5 giai đoạn.</p>	
12	<p>Chương 3. Quá trình tham vấn ở trường tiểu học</p> <p>3.1. Tham học đường cho học sinh tiểu học</p> <p>3.1.1. Vai trò của tham vấn học đường ở trường tiểu học</p> <p>3.1.2. Mục tiêu tham vấn học đường ở trường tiểu học</p> <p>3.1.3. Nội dung tham vấn học</p>	1LT;1BT	<p>Khái quát hoá được mục tiêu, nội dung, kỹ năng, phương pháp, hình thức tham vấn tâm lý học đường ở trường tiểu học; Xác định ưu, nhược điểm của người giáo viên tiểu học trong việc đáp ứng sự cần thiết của công tác tham vấn ở nhà trường; Trình bày được các giai đoạn</p>	CLO2	<p>- Phương pháp: + Thuyết trình, nêu vấn đề, làm bài tập.</p> <p>+ Phương pháp phát hiện và giải quyết vấn đề, dạy học hợp tác, thực hành, học tập trải nghiệm.</p> <p>- GV sử dụng tài</p>	<p>- Phần chuẩn bị ở nhà: Đọc trước chương 3, 4, tài liệu [1].</p> <p>- Phần chuẩn bị trên lớp: +Nghe giảng, ghi chép, tham gia xây dựng bài.</p> <p>+ Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động</p>	

	<p>đường ở trường trường tiểu học</p> <p>3.1.4. Phương pháp tham vấn học đường cho học sinh trường tiểu học</p> <p>3.1.4. Liệu pháp tham vấn học đường cho học sinh trường tiểu học</p> <p>3.2. Các loại hình tham vấn tâm lý</p> <p>3.3. Quy trình tham vấn tâm lý</p> <p>3.3.1. Mô hình tham vấn 3 giai đoạn</p> <p>3.3.2. Chuẩn bị cho quá trình tham vấn</p> <p>3.3.3. Thực hiện quá trình tham vấn</p> <p>3.3.4. Kết thúc quá trình tham vấn</p> <p>3.4. Mô hình tham vấn 5 giai đoạn</p> <p>3.4.1. Thiết lập quan hệ</p> <p>3.4.2. Xác định vấn đề</p> <p>3.4.3. Thiết lập mục tiêu</p> <p>3.4.4. Tìm kiếm, đề ra các giải pháp và xây dựng kế hoạch</p> <p>3.4.5. Đánh giá và kiểm soát</p>		<p>tiến hành tham vấn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kỹ năng cứng: Vận dụng được những kỹ năng cơ bản và kỹ năng chuyên biệt của Tham vấn tâm lý để tiến hành một ca tham vấn trên lớp. Thiết kế và tổ chức xử lý hiệu quả một số kỹ năng, thái độ và tình huống tham vấn tâm lý ở trường tiểu học. - Kỹ năng mềm: Phát triển kỹ năng giao tiếp (ngôn ngữ và phi ngôn ngữ, lắng nghe thấu cảm); kỹ năng thiết lập và duy trì các mối quan hệ xã hội với các đối tượng khác nhau; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng làm việc nhóm. 		<p>liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn</p>	<p>trong giờ học, hoàn thành bài tập theo yêu cầu của giảng viên</p> <ul style="list-style-type: none"> + Sử dụng công nghệ đáp ứng yêu cầu, trình bày báo cáo rõ ràng + Ý tưởng sáng tạo + Nội dung bài tập đáp ứng yêu cầu + Trình bày lập luận có cơ sở khoa học, chặt chẽ, logic + Nhóm phối hợp tốt, chia sẻ và hỗ trợ nhau trong khi báo cáo và trả lời <p>* Bài tập:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích mục tiêu tham vấn học đường ở trường tiểu học. - So sánh mô hình tham vấn 3 giai đoạn và mô hình tham vấn 5 giai đoạn. 	
13	<p>Chương 3. Quá trình tham vấn ở trường tiểu học</p> <p>3.1. Tham học đường cho học sinh tiểu học</p>	2BT	<p>Khái quát hoá được mục tiêu, nội dung, kỹ năng, phương pháp, hình thức tham vấn tâm lý học đường ở trường tiểu học;</p>	CLO2	<p>- Phương pháp: + Thuyết trình, nêu vấn đề, làm bài tập. + Phương pháp phát</p>	<p>- Phần chuẩn bị ở nhà: Đọc trước chương 3, 4, tài liệu [1]. - Phần chuẩn bị trên lớp:</p>	

<p>3.1.1. Vai trò của tham vấn học đường ở trường tiểu học</p> <p>3.1.2. Mục tiêu tham vấn học đường ở trường tiểu học</p> <p>3.1.3. Nội dung tham vấn học đường ở trường tiểu học</p> <p>3.1.4. Phương pháp tham vấn học đường cho học sinh trường tiểu học</p> <p>3.1.4. Liệu pháp tham vấn học đường cho học sinh trường tiểu học</p> <p>3.2. Các loại hình tham vấn tâm lý</p> <p>3.3. Quy trình tham vấn tâm lý</p> <p>3.3.1. Mô hình tham vấn 3 giai đoạn</p> <p>3.3.2. Chuẩn bị cho quá trình tham vấn</p> <p>3.3.3. Thực hiện quá trình tham vấn</p> <p>3.3.4. Kết thúc quá trình tham vấn</p> <p>3.4. Mô hình tham vấn 5 giai đoạn</p> <p>3.4.1. Thiết lập quan hệ</p> <p>3.4.2. Xác định vấn đề</p> <p>3.4.3. Thiết lập mục tiêu</p> <p>3.4.4. Tìm kiếm, đề ra các giải pháp và xây dựng kế hoạch</p>	<p>Xác định ưu, nhược điểm của người giáo viên tiểu học trong việc đáp ứng sự cần thiết của công tác tham vấn ở nhà trường; Trình bày được các giai đoạn tiến hành tham vấn.</p> <p>- Kỹ năng cứng: Vận dụng được những kỹ năng cơ bản và kỹ năng chuyên biệt của Tham vấn tâm lý để tiến hành một ca tham vấn trên lớp. Thiết kế và tổ chức xử lý hiệu quả một số kỹ năng, thái độ và tình huống tham vấn tâm lý ở trường tiểu học.</p> <p>- Kỹ năng mềm: Phát triển kỹ năng giao tiếp (ngôn ngữ và phi ngôn ngữ, lắng nghe thấu cảm); kỹ năng thiết lập và duy trì các mối quan hệ xã hội với các đối tượng khác nhau; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng làm việc nhóm.</p>	<p>hiện và giải quyết vấn đề, dạy học hợp tác, thực hành, học tập trải nghiệm.</p> <p>- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn</p>	<p>+ Nghe giảng, ghi chép, tham gia xây dựng bài.</p> <p>+ Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học, hoàn thành bài tập theo yêu cầu của giảng viên</p> <p>+ Sử dụng công nghệ đáp ứng yêu cầu, trình bày báo cáo rõ ràng</p> <p>+ Ý tưởng sáng tạo</p> <p>+ Nội dung bài tập đáp ứng yêu cầu</p> <p>+ Trình bày lập luận có cơ sở khoa học, chặt chẽ, logic</p> <p>+ Nhóm phối hợp tốt, chia sẻ và hỗ trợ nhau trong khi báo cáo và trả lời</p> <p>* Bài tập:</p> <p>- Phân tích mục tiêu tham vấn học đường ở trường tiểu học.</p> <p>- So sánh mô hình tham vấn 3 giai đoạn và mô hình tham vấn 5 giai</p>
---	---	---	--

	3.4.5. Đánh giá và kiểm soát					đoạn.	
14	<p>Chương 4.</p> <p>Luyện thực hành tham vấn tâm lý</p> <p>4.1. Hình ảnh bản thân với tư cách là một cá nhân và là một nhà tham vấn tâm lý</p> <p>4.1.1. Hình ảnh bản thân tôi là ai</p> <p>4.1.2. Nhận biết hình ảnh bản thân qua người khác</p> <p>4.1.3. Nhà tham vấn là ai?</p> <p>4.2. Đạo đức nghề nghiệp</p> <p>4.2.1. Thảo luận trường hợp</p> <p>4.2.2. Các tình huống đạo đức trong tham vấn</p> <p>4.3. Kỹ năng tham vấn</p> <p>4.3.1. Kỹ năng lắng nghe</p> <p>4.3.2. Kỹ năng đặt câu hỏi</p> <p>4.3.3. Kỹ năng phản hồi</p> <p>4.3.4. Kỹ năng thấu cảm</p> <p>4.3.5. Kỹ năng diễn giải</p> <p>4.3.6. Kỹ năng xử lý im lặng</p> <p>4.3.7. Kỹ năng cung cấp thông tin</p>	<p>1LT,</p> <p>1TH</p>	<p>- Kỹ năng cứng: Vận dụng được những kỹ năng cơ bản và kỹ năng chuyên biệt của Tham vấn tâm lý để tiến hành một ca tham vấn trên lớp. Thiết kế và tổ chức xử lý hiệu quả một số kỹ năng, thái độ và tình huống tham vấn tâm lý ở trường tiểu học.</p> <p>- Kỹ năng mềm: Phát triển kỹ năng giao tiếp (ngôn ngữ và phi ngôn ngữ, lắng nghe thấu cảm); kỹ năng thiết lập và duy trì các mối quan hệ xã hội với các đối tượng khác nhau; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng làm việc nhóm.</p> <p>- Phát triển kỹ năng quản lý cảm xúc, hành vi của bản thân; kỹ năng ra quyết định có trách nhiệm; năng lực tự học, nâng cao khả năng chuyên môn, nghiệp vụ.</p> <p>- Tự học, nghiên cứu và làm việc độc lập; có khả năng quản lý, hợp tác và làm việc nhóm hiệu quả; trình bày, thuyết trình</p>	<p>CLO1</p> <p>CLO2</p> <p>CLO3</p> <p>CLO4</p> <p>CLO5</p>	<p>- Phương pháp:</p> <p>+ Thuyết trình, nêu vấn đề, làm bài tập.</p> <p>+ Phương pháp phát hiện và giải quyết vấn đề, dạy học hợp tác, thực hành, học tập trải nghiệm.</p> <p>- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn</p>	<p>- Phần chuẩn bị ở nhà: Đọc trước chương 4 tài liệu [1].</p> <p>- Phần chuẩn bị trên lớp:</p> <p>+ Nghe giảng, ghi chép, tham gia xây dựng bài.</p> <p>+ Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học, hoàn thành bài tập theo yêu cầu của giảng viên</p> <p>+ Sử dụng công nghệ đáp ứng yêu cầu, trình bày báo cáo rõ ràng</p> <p>+ Ý tưởng sáng tạo</p> <p>+ Nội dung bài tập đáp ứng yêu cầu</p> <p>+ Trình bày lập luận có cơ sở khoa học, chặt chẽ, logic</p> <p>+ Nhóm phối hợp tốt, chia sẻ và hỗ trợ nhau trong khi báo cáo và trả lời</p> <p>* Bài tập: Phân tích</p>	

	4.3.7. Kỹ năng bộc lộ bản thân		trước nhóm, lớp; tự tin thể hiện bản thân.			những yêu cầu đối với Kỹ năng thấu cảm. * Thực hành: Phân tích kỹ năng xử lý im lặng. - Vận dụng được những kỹ năng cơ bản và kỹ năng chuyên biệt của Tham vấn tâm lý để tiến hành một ca tham vấn trên lớp. - Thiết kế và tổ chức xử lý hiệu quả một số kỹ năng, thái độ và tình huống tham vấn tâm lý ở trường tiểu học theo mô hình giả định.	
4	Chương 4. Luyện thực hành tham vấn tâm lý 4.1. Hình ảnh bản thân với tư cách là một cá nhân và là một nhà tham vấn tâm lý 4.1.1. Hình ảnh bản thân tôi là ai	2TH	- Kỹ năng cứng: Vận dụng được những kỹ năng cơ bản và kỹ năng chuyên biệt của Tham vấn tâm lý để tiến hành một ca tham vấn trên lớp. Thiết kế và tổ chức xử lý hiệu quả một số kỹ năng, thái độ và tình huống tham vấn tâm lý ở trường tiểu học.	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	- Phương pháp: + Thuyết trình, nêu vấn đề, làm bài tập. + Phương pháp phát hiện và giải quyết vấn đề, dạy học hợp tác, thực hành, học tập trải nghiệm.	- Phần chuẩn bị ở nhà: Đọc trước chương 4 tài liệu [1]. - Phần chuẩn bị trên lớp: + Nghe giảng, ghi chép, tham gia xây dựng bài. + Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và	

<p>4.1.2. Nhận biết hình ảnh bản thân qua người khác</p> <p>4.1.3. Nhà tham vấn là ai?</p> <p>4.2. Đạo đức nghề nghiệp</p> <p>4.2.1. Thảo luận trường hợp</p> <p>4.2.2. Các tình huống đạo đức trong tham vấn</p> <p>4.3. Kỹ năng tham vấn</p> <p>4.3.1. Kỹ năng lắng nghe</p> <p>4.3.2. Kỹ năng đặt câu hỏi</p> <p>4.3.3. Kỹ năng phản hồi</p> <p>4.3.4. Kỹ năng thấu cảm</p> <p>4.3.5. Kỹ năng diễn giải</p> <p>4.3.6. Kỹ năng xử lý im lặng</p> <p>4.3.7. Kỹ năng cung cấp thông tin</p> <p>4.3.7. Kỹ năng bộc lộ bản thân</p>		<p>- Kỹ năng mềm: Phát triển kỹ năng giao tiếp (ngôn ngữ và phi ngôn ngữ, lắng nghe thấu cảm); kỹ năng thiết lập và duy trì các mối quan hệ xã hội với các đối tượng khác nhau; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng làm việc nhóm.</p> <p>- Phát triển kỹ năng quản lý cảm xúc, hành vi của bản thân; kỹ năng ra quyết định có trách nhiệm; năng lực tự học, nâng cao khả năng chuyên môn, nghiệp vụ.</p> <p>- Tự học, nghiên cứu và làm việc độc lập; có khả năng quản lí, hợp tác và làm việc nhóm hiệu quả; trình bày, thuyết trình trước nhóm, lớp; tự tin thể hiện bản thân.</p>		<p>- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn</p>	<p>tham gia các hoạt động trong giờ học, hoàn thành bài tập theo yêu cầu của giảng viên</p> <p>+ Sử dụng công nghệ đáp ứng yêu cầu, trình bày báo cáo rõ ràng</p> <p>+ Ý tưởng sáng tạo</p> <p>+ Nội dung bài tập đáp ứng yêu cầu</p> <p>+ Trình bày lập luận có cơ sở khoa học, chặt chẽ, logic</p> <p>+ Nhóm phối hợp tốt, chia sẻ và hỗ trợ nhau trong khi báo cáo và trả lời</p> <p>* Bài tập: Phân tích những yêu cầu đối với Kỹ năng thấu cảm.</p> <p>* Thực hành: Phân tích kỹ năng xử lý im lặng.</p> <p>- Vận dụng được những kỹ năng cơ bản và kỹ năng chuyên biệt của Tham vấn tâm lý để tiến</p>
---	--	---	--	--	--

						<p>hành một ca tham vấn trên lớp.</p> <p>- Thiết kế và tổ chức xử lý hiệu quả một số kỹ năng, thái độ và tình huống tham vấn tâm lý ở trường tiểu học theo mô hình giả định.</p>	
Theo lịch thi	Kiểm tra cuối kì		<p>- Hiểu được những kiến thức về Kỹ năng tham vấn.</p> <p>- Vận dụng được những kỹ năng cơ bản và kỹ năng chuyên biệt của Tham vấn tâm lý để tiến hành một ca tham vấn trên lớp. Thiết kế và tổ chức xử lý hiệu quả một số kỹ năng, thái độ và tình huống tham vấn tâm lý ở trường tiểu học.</p>	<p>CLO1</p> <p>CLO2</p> <p>CLO3</p> <p>CLO4</p> <p>CLO5</p>			A3

7. Học liệu

Bảng 5. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo

TT	Tên tác giả	Năm XB	Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản	NXB, tên tạp chí/nơi ban hành VB
Giáo trình chính				
1	Hoàng Thị Tường Vi	2021	Bài giảng Tham vấn tâm lý cho học sinh ở trường tiểu học	Trường Đại học Quảng Bình
Sách, giáo trình tham khảo				
1	Trần Thị Minh Đức (Chủ biên)	2009	Giáo trình tham vấn tâm lý	NXB ĐHQG, Hà Nội
2	Trần Thị Lệ Thu, Trần Thành Nam Nguyễn Thị Phương	2018	Cẩm nang Tâm lý học đường.	NXB Văn hóa, Văn nghệ
3	Trần Đình Tuấn	2013	Tham vấn cá nhân và gia đình.	NXB ĐHQG, Hà Nội

8. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy

TT	Tên giảng đường, PTN, xưởng, cơ sở TH	Danh mục trang thiết bị, phần mềm chính phục vụ TN, TH		Phục vụ cho nội dung Bài học/Chương
		Tên thiết bị, dụng cụ, phần mềm,...	Số lượng	
1	Giảng đường A, C	Projector, máy tính cá nhân	1	Từ Chương 1 đến Chương 4

9. Rubric đánh giá:

Rubric 1: Chuyên cần (Class Attendance)

Tiêu chí đánh giá	Mức độ đạt chuẩn quy định					Trọng số
	MỨC F (0-3.9)	MỨC D (4.0-5.4)	MỨC C (5.5-6.9)	MỨC B (7.0-8.4)	MỨC A (8.5-10)	
Chuyên cần	Không đi học (<30%).	Đi học không chuyên cần (<50%).	Đi học khá chuyên cần (<70%).	Đi học chuyên cần (<90%).	Đi học đầy đủ, rất chuyên cần (100%).	50%
Đóng góp tại lớp	Không tham gia hoạt động gì tại lớp	Hiếm khi tham gia phát biểu, đóng góp cho bài học tại lớp. Đóng góp không hiệu quả.	Thỉnh thoảng tham gia phát biểu, trao đổi ý kiến tại lớp. Phát biểu ít khi có hiệu quả.	<p>Thường xuyên phát biểu và trao đổi ý kiến liên quan đến bài học. Các đóng góp cho bài học là hiệu quả.</p> <p>- Có kỹ năng mềm và kỹ năng cứng cần thiết để giải quyết nhiệm vụ bài học.</p> <p>Phát triển kỹ năng quản lý cảm xúc, hành vi của bản thân; kỹ năng ra quyết định có trách nhiệm; năng lực tự học, nâng cao khả năng chuyên môn, nghiệp vụ.</p> <p>- Tự học, nghiên cứu và làm việc độc lập; có khả năng quản lí, hợp tác và làm việc nhóm hiệu quả; trình bày, thuyết trình trước nhóm, lớp; tự tin thể hiện bản thân.</p>	<p>Tham gia tích cực các hoạt động tại lớp: phát biểu, trao đổi ý kiến liên quan đến bài học. Các đóng góp rất hiệu quả.</p> <p>- Phần chuẩn bị trên lớp: +Nghe giảng, ghi chép, tham gia xây dựng bài. + Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học, hoàn thành bài tập theo yêu cầu của giảng viên + Sử dụng công nghệ đáp ứng yêu cầu, trình bày báo cáo rõ ràng</p>	50%

Rubric 2: Bài tập (Work Assignment)

Tiêu chí đánh giá	Mức độ đạt chuẩn quy định					Trọng số
	MỨC F (0-3.9)	MỨC D (4.0-5.4)	MỨC C (5.5-6.9)	MỨC B (7.0-8.4)	MỨC A (8.5-10)	
Nộp bài tập	Không nộp bài tập	Nộp 70% số lượng bài tập được giao. Thời gian nộp chậm hơn quy định 96 giờ trở lên.	Nộp bài tập đầy đủ (100% số lượng được giao). Thời gian nộp chậm hơn quy định 48 giờ.	Nộp bài tập đầy đủ (100% số lượng được giao). Thời gian nộp chậm hơn quy định 24 giờ.	Nộp bài tập đầy đủ (100% số lượng được giao). Đúng thời gian quy định.	20%
Trình bày bài tập	Không có bài tập	Bài tập trình bày lộn xộn, không đúng yêu cầu về trình bày (font chữ, cỡ chữ, giãn dòng). Hình vẽ, bảng biểu sử dụng trong bài tập không phù hợp. - Nội dung lệch chuẩn so với nhiệm vụ bài học - Ý tưởng nghèo nàn, máy móc, xơ cứng. - Trình bày không rõ ràng, không chuyên tài được thông điệp bài học, lập luận thiếu logic, thiếu căn cứ khoa học.	Bài tập trình bày đúng yêu cầu (font chữ, cỡ chữ, giãn dòng). Hình vẽ, bảng biểu sử dụng trong bài tập rõ ràng, phù hợp. Còn một số lỗi nhỏ về trình bày (lỗi chính tả, nhầm lẫn ghi chú, kích thước). - Nội dung đạt 1/2 chuẩn so với nhiệm vụ bài học - Ý tưởng sáng tạo ở cấp độ: Sao chép, điều chỉnh thông tin bài học để phù hợp ngữ cảnh sử dụng. - Trình bày khá rõ ràng, dễ hiểu, chuyên tài được thông điệp bài học, Lập luận có căn cứ, có minh chứng tương đối rõ ràng.	Bài tập trình bày đẹp, đầy đủ, đúng yêu cầu (font chữ, cỡ chữ, giãn dòng). Hình vẽ, bảng biểu sử dụng trong bài tập rõ ràng, phù hợp. Ghi chú, giải thích đầy đủ, hợp lý. - Ý tưởng sáng tạo ở cấp độ Sao chép, điều chỉnh, cải thiện thông tin bài học trở nên giá trị hơn + Có khả năng tranh luận hiệu quả, lập luận sắc sảo và ứng dụng thông điệp bài học.	Bài tập trình bày đẹp, đầy đủ, đúng yêu cầu (font chữ, cỡ chữ, giãn dòng), logic. Hình vẽ, bảng biểu sử dụng trong bài tập rõ ràng, khoa học. Ghi chú, giải thích cụ thể, hợp lý. - Ý tưởng sáng tạo, độc đáo, mang dấu ấn cá, truyền cảm hứng học tập cho tập thể lớp. - Trình bày lập luận có cơ sở khoa học, chặt chẽ, logic, tính toán kỹ hàm lượng thông tin vận dụng hiệu quả vào bài học	30%
Nội dung bài tập	Không có bài tập	Nội dung bài tập không đầy đủ, một	Nội dung bài tập đầy đủ, đúng với yêu	Nội dung bài tập đầy đủ, hợp lý, đúng theo	Nội dung bài tập đầy đủ, hợp lý, đúng theo	50%

Tiêu chí đánh giá	Mức độ đạt chuẩn quy định					Trọng số
	MỨC F (0-3.9)	MỨC D (4.0-5.4)	MỨC C (5.5-6.9)	MỨC B (7.0-8.4)	MỨC A (8.5-10)	
		số không đúng theo yêu cầu nhiệm vụ.	câu nhiệm vụ nhưng chưa hợp lý. Còn một số sai sót .	yêu cầu nhiệm vụ. Trình bày đúng, rõ ràng, logic + Nhóm phối hợp tốt, chia sẻ và hỗ trợ nhau trong khi báo cáo và trả lời	yêu cầu nhiệm vụ. Trình bày logic, chi tiết và rõ ràng, hoàn toàn hợp lý. + Ý tưởng sáng tạo + Nội dung bài tập đáp ứng yêu cầu + Trình bày lập luận có cơ sở khoa học, chặt chẽ, logic + Nhóm phối hợp tốt, chia sẻ và hỗ trợ nhau trong khi báo cáo và trả lời	

Trưởng khoa

Trưởng bộ môn

Quảng Bình, ngày....tháng....năm 2021

Người biên soạn